



(Ban hành kèm theo Thông tư số 98/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)
(Issued in association with Circular No. 98/2020/TT-BTC dated 16 November 2020 of the Minister of Finance)

BÁO CÁO VỀ THAY ĐỔI GIÁ TRỊ TÀI SẢN RÒNG
REPORT ON CHANGE OF NET ASSET VALUE

Tại ngày 17 tháng 09 năm 2026 / As at 17 Sep 2026

1	Tên Công ty quản lý quỹ: Fund Management Company:	Công Ty Cổ Phần Quản Lý Quỹ VinaCapital VinaCapital Fund Management Joint Stock Company
2	Ngân hàng giám sát: Supervisory bank:	Ngân Hàng TNHH MTV Standard Chartered (Việt Nam) Standard Chartered Bank (Vietnam) Limited
3	Tên Quỹ: Fund name:	QUỸ ETF VINACAPITAL VN50 GROWTH VINACAPITAL VN50 GROWTH ETF
4	Mã chứng khoán: Securities Code:	FUEVN50G FUEVN50G
5	Ngày lập báo cáo: Reporting Date:	18 tháng 09 năm 2026 18-Sep-26

Đơn vị tính/ Currency: VND

STT No.	Chỉ tiêu Criteria	Mã số Code	KỲ BÁO CÁO THIS PERIOD 17/09/2026	KỲ TRƯỚC LAST PERIOD 16/09/2026
1	Giá trị tài sản ròng Net Asset Value			
1.1	của quỹ/ of the Fund		107,295,208,961	106,150,448,021
1.2	của một lô chứng chỉ quỹ ETF/ per lot of Fund Certificate		1,094,849,071	1,083,167,836
1.3	của một chứng chỉ quỹ/ per Fund Certificate		10,948.49	10,831.67

Đại diện có thẩm quyền của Ngân hàng giám sát
Authorised Representative of Supervisory Bank

NGÂN HÀNG
TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN
MỘT THÀNH VIÊN
STANDARD CHARTERED
(VIỆT NAM)
C.T.T.N.V.N

Đại diện có thẩm quyền của Công ty quản lý quỹ
Authorised Representative of Fund Management Company

Ngân hàng TNHH MTV Standard Chartered (Việt Nam)
Vũ Quang Phan
Phó phòng Dịch vụ nghiệp vụ Giám sát Quỹ

[Handwritten signature]

CÔNG TY
CỔ PHẦN
QUẢN LÝ QUỸ
VINACAPITAL
H

Công ty CP Quản Lý Quỹ VinaCapital
Brook Colin Taylor
Tổng Giám Đốc